

Số: 90 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,  
Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực An toàn  
thực phẩm và Dinh dưỡng do Sở Y tế quản lý, thuộc thẩm quyền  
giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa  
phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về  
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm  
soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ  
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,  
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành  
chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ  
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định  
số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa,  
một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND  
tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin  
một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y  
tế về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực an toàn  
thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 28/TTr-SYT ngày  
08/01/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực An toàn

thực phẩm và Dinh dưỡng do Sở Y tế quản lý, thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## **Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

1. Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng nội dung cụ thể và quy trình nội bộ giải quyết của thủ tục hành chính được công bố, gửi Văn phòng UBND tỉnh để đăng tải công khai đầy đủ nội dung của TTHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và kiểm soát việc giải quyết thủ tục hành chính nêu trên theo quy định pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và cơ quan, đơn vị có liên quan đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được công bố trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

4. UBND cấp huyện có trách nhiệm thực hiện trích xuất nội dung của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này đã được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, tiến hành niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ nội dung của thủ tục hành chính theo quy định; thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và một số cơ quan hoạt động trên địa bàn cấp huyện của tỉnh Quảng Ngãi đã được công bố tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 02/04/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh không bị bãi bỏ vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Viễn thông Quảng Ngãi;
- Bru điện tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC(hnb02).

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Minh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, DANH MỤC THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM  
VÀ DINH DƯỠNG DO SỞ Y TẾ QUẢN LÝ, THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**



(Công bố kèm theo Quyết định số 90 /QĐ-UBND  
ngày 16 /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của UBND huyện	20 ngày làm việc	<p>Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa cấp huyện trên địa bàn tỉnh thông qua các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://moticua.quangngai.gov.vn">https://moticua.quangngai.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:</li> <li>+ Phục vụ dưới 200 suất ăn: 700.000 đồng/lần/cơ sở.</li> <li>+ Phục vụ từ 200 suất ăn trở lên: 1.000.000 đồng /lần/cơ sở.</li> <li>- Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe):</li> <li>+ Đối với cơ sở sản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> <li>- Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân công nhiệm vụ và phối hợp trong quản lý nhà</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				xuất nhỏ lẻ được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 500.000 đồng/lần/cơ sở. + Đối với cơ sở sản xuất khác được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở.	nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ

TT	Tên thủ tục hành chính		Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014.		Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014.		